LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT THANH HOÁ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**
Số: 505 /BC-LHH	*Thanh Hoá, ngày 13 tháng 8 năm 2021*

BÁO CÁO PHẢN BIỆN
"Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2021 – 2025"

Thực hiện Công văn số 984/UBND-NN ngày 21/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hoá thực hiện nhiệm vụ phản biện các chương trình, kế hoạch, quy hoạch, đề án, chính sách năm 2021, trong đó có *"Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2021 – 2025"* (sau đây viết tắt là Chương trình);

Ngày 30/7/2021, Sở Khoa học và Công nghệ đã gửi Công văn số 1206/SKHCN-QLCNg đề nghị phản biện và kèm theo theo dự thảo Chương trình sau khi đã tiếp thu ý kiến của các sở, ngành liên quan, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hoá (Liên hiệp hội) đã nghiên cứu lựa chọn và quyết định thành lập Hội đồng phản biện gồm 09 thành viên *(03 chuyên gia là nhà khoa học thuộc lĩnh vực sở hữu trí tuệ công tác tại Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ KH&CN), viện nghiên cứu chuyên ngành ở trung ương; 06 đồng chí nguyên Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý, chuyên gia có kinh nghiệm trong lĩnh vực khoa giáo và công tác phản biện)*. Sau khi cung cấp Chương trình và các tài liệu có liên quan, ý kiến tham gia của các sở, ngành, huyện thị xã, thành phố về Chương trình cho các thành viên Hội đồng nghiên cứu chuẩn bị phản biện; ngày 12 tháng 8 năm 2021, Liên hiệp hội đã tổ chức hội thảo khoa học phản biện Chương trình; ngoài các thành viên Hội đồng phản biện có mời Sở Khoa học và Công nghệ dự và lắng nghe các ý kiến tại hội thảo. Hội đồng khoa học phản biện Liên hiệp hội đã họp và thống nhất thông qua báo cáo phản biện, xin báo cáo kết quả như sau:

I. CÁC NỘI DUNG ĐẠT ĐƯỢC:

Dự thảo Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021-2025 được bố cục với các mục, tiểu mục cơ bản hợp lý, logic. Nội dung đã nêu lên được các chủ trương, chính sách có liên quan; có căn cứ pháp lý. Mục tiêu, nội dung, tổ chức thực hiện Chương trình cơ bản phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh Thanh Hóa và Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030.

Dự thảo Chương trình đã gửi xin ý kiến của các ban, sở, ngành, các huyện, thị xã, thành phố và đã tiếp thu được một số ý kiến góp ý của các sở, ngành, đơn vị có liên quan. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều vấn đề, nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện để Chương trình có cơ sở khoa học, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và khả thi khi triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

II. NHỮNG NỘI DUNG CẦN CHỈNH SỬA, BỔ SUNG

1. Về tên của Chương trình: Trên cơ sở tham mưu của Sở KH&CN, UBND tỉnh đã đưa *"Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2021 – 2025"* vào danh mục kèm theo Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 01/01/2021 về ban hành Chương trình công tác năm 2021 của UBND tỉnh và cơ quan soạn thảo đã lấy tên Chương trình đúng theo danh mục kèm theo Quyết định số 02/QĐ-UBND. Tuy nhiên, theo Hội đồng phản biện tên Chương trình cần phải bám sát và cụ thể hóa Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 được ban hành kèm theo Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ là đúng nhất, trên cơ sở đó đề nghị đổi tên Chương trình thành *"Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2021 – 2030" (hoặc đến năm 2030)*. Một số tỉnh, thành phố đã ban hành Chương trình cũng đều thực hiện trong *giai đoạn 2021 – 2030*; đồng thời bổ sung, chỉnh sửa lại toàn bộ nội dung của dự thảo Chương trình đến năm 2030.

2. Về nội dung

2.1. Mục tiêu: Dự thảo Chương trình đã xác định được mục tiêu cho giai đoạn 2021 – 2025 nhưng chưa phù hợp với Chương trình của Chính phủ. Đề nghị bổ sung mục tiêu đến năm 2030 vào Chương trình này, các chỉ tiêu xác định phù hợp với Chương trình Chính phủ ban hành còn mục tiêu phấn đấu cụ thể cần dựa vào kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn 2016-2020 và điều kiện thực tế của tỉnh trong giai đoạn tới.

2.1.1. Mục tiêu chung: Dự thảo Chương trình xác định mục tiêu chung là: *"Nhằm cụ thể hóa Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 và Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phù hợp với yêu cầu của tỉnh, đưa Sở hữu trí tuệ thành công cụ quan trọng trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, tạo môi trường khuyến khích đổi mới sáng tạo và thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn tỉnh"* là chưa phù hợp. Đề nghị xác định lại mục tiêu chung vì: Nếu mục tiêu chung là *"Nhằm cụ thể hóa Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 và Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phù hợp với yêu cầu của tỉnh"* thì không cần đưa thêm mục tiêu *"đưa Sở hữu trí tuệ thành công cụ quan trọng trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, tạo môi trường khuyến*

khích đổi mới sáng tạo và thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn tỉnh" hoặc ngược lại.

2.1.2. Mục tiêu cụ thể: Dự thảo Chương trình đã đề ra 05 mục tiêu cụ thể, trong đó:

- Mục tiêu 1 dự thảo đưa ra không đúng với tinh thần Chương trình Thủ tướng Chính phủ đã ban hành. Không nhằm đúng mục đích là hướng vào các chủ thể có khả năng tạo ra các sản phẩm sở hữu trí tuệ, trong đó viện nghiên cứu, trường đại học, các cá nhân hoạt động sáng tạo, đặc biệt là các doanh nghiệp đóng vai trò chủ đạo trong việc tạo ra và khai thác tài sản trí tuệ. Nội dung dự thảo Chương trình lại hướng vào cơ quan quản lý và cơ quan tư vấn. Ý kiến Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và Sở Công thương kiến nghị bổ sung mục tiêu *"100% các trường đại học, viện nghiên cứu được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hỗ trợ bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho các kết quả nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo"* nhưng khi tiếp thu cơ quan soạn thảo đã đề nghị giữ nguyên như dự thảo (không sửa) và trả lời theo mục tiêu 1 của dự thảo Chương trình đã bao hàm cả các trường đại học là không đúng. Nhưng trong báo cáo giải trình tiếp thu lại thống nhất và tiếp thu ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư về tính phù hợp giữa mục tiêu, nội dung của Chương trình của tỉnh phải phù hợp với Chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để sửa chữa, nhưng ý kiến của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và Sở Công Thương là yêu cầu bổ sung để phù hợp mục tiêu Thủ Tướng Chính phủ đã quyết định lại không sửa. Đề nghị bổ sung mục tiêu này vào trong Chương trình.

- Mục tiêu 2 và 3 dự thảo đặt ra là chưa phù hợp vì không liên quan đến đối tượng và sản phẩm sở hữu trí tuệ, không phải là mục tiêu; đề nghị nghiên cứu bỏ 2 mục tiêu này hoặc chuyển về phần phù hợp trong nội dung của Chương trình.

- Đề nghị xem lại mục tiêu 4 và 5 cho phù hợp với quy định của Chính phủ về nội hàm, còn xác định tỷ lệ sản phẩm, dịch vụ chủ lực, đặc thù và sản phẩm OCOP được hỗ trợ đăng ký, quản lý, phát triển tài sản trí tuệ, kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sau khi bảo hộ. Bỏ cụm từ "hàng hóa" trong cụm từ "nhãn hiệu hàng hoá" tại mục tiêu 4 cho đúng quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ và Quyết định 2205/QQĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Đề nghị bổ sung thêm nội dung "hỗ trợ đăng ký bảo hộ ra nước ngoài đối với chỉ dẫn địa lý hoặc nhãn hiệu chứng nhận hoặc nhãn hiệu tập thể đối với sản phẩm chủ lực có tiềm năng xuất khẩu của tỉnh".

Đối với Chương trình Thủ tướng Chính phủ ban hành xác định tổng thể là tối thiểu 40% sản phẩm được công nhận là sản phẩm quốc gia, sản phẩm chủ lực quốc gia, sản phẩm, dịch vụ chủ lực, đặc thù cấp tỉnh, vậy của tỉnh ta xác định là

bao nhiêu % là phù hợp chứ không phải theo đúng tỷ lệ như Chính phủ, cần nghiên cứu cơ sở xác định tỷ lệ này và cần thể hiện bằng cả giá trị tuyệt đối. Mặt khác Thông tư 03/2021/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ và trong dự thảo Thông tư của Bộ Tài chính không đề cập đến 3 đối tượng sản phẩm mà dự thảo Chương trình đề xuất.

Đề nghị xây dựng một báo cáo riêng để xác định các căn cứ khoa học và thực tiễn phục vụ cho việc xác định mục tiêu cụ thể của Chương trình.

2.2. Phạm vi và đối tượng áp dụng: Thống nhất bổ sung thêm phạm vi và đối tượng như dự thảo. Tuy nhiên, đề nghị xem xét lại: Trong khi phạm vi Chương trình của Chính phủ chỉ xác định là sản phẩm, dịch vụ chủ lực, đặc thù và sản phẩm OCOP thì mục tiêu cụ thể thứ 4 dự thảo Chương trình lại đặt ra đối với sản phẩm có lợi thế, sản phẩm làng nghề, sản phẩm của doanh nghiệp KH&CN là không phù hợp. Đề nghị không đưa 3 sản phẩm này vào trong dự thảo Chương trình. Nếu các sản phẩm trên đủ tiêu chuẩn hoặc thuộc loại như sản phẩm chủ lực và sản phẩm đặc thù thì đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh bổ sung vào danh mục của tỉnh. Ngoài ra, cần làm rõ đối tượng đã được hỗ trợ từ các chương trình hoặc chính sách khác của tỉnh thì có thuộc phạm vi được hỗ trợ trong Chương trình này không để đảm bảo nguyên tắc mỗi đối tượng chỉ được thụ hưởng chính sách một lần.

2.3. Nội dung Chương trình

- Tiêu đề của mục này trong dự thảo xây dựng là "Nội dung thực hiện" là chưa phù hợp, đề nghị sửa lại thành "Nội dung chương trình" cho thống nhất với Chương trình của Chính phủ và đúng nội hàm, bố cục trong Chương trình.

- Tiểu mục 1. "Tăng cường các hoạt động tạo ra tài sản trí tuệ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về đổi mới sáng tạo và sở hữu trí tuệ" tên tiểu mục dự thảo Chương trình đã xây dựng đúng như nội dung trong Chương trình của Chính phủ nhưng nội hàm lại không phù hợp, đề nghị:

+ Bổ sung nội dung về "Xây dựng cơ sở dữ liệu, các công cụ và cung cấp dịch vụ thông tin sở hữu trí tuệ, bản đồ sáng chế. Hỗ trợ tra cứu, khai thác thông tin sở hữu trí tuệ cho các tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhằm tạo ra các tài sản trí tuệ được bảo hộ và bài báo khoa học có tính ứng dụng cao".

+ Nghiên cứu viết lại nội hàm của tiểu mục này, tránh tình trạng nội dung viết lại mục tiêu và không phù hợp với nội dung chương trình Chính phủ đề ra, ví dụ như: Chính phủ đề ra chỉ tiêu "xây dựng cơ sở dữ liệu....cho các tổ chức KH&CN, các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhằm tạo ra các tài sản trí tuệ được bảo hộ và bài báo khoa học có tính ứng dụng cao" để cả nước thực

hiện, trong khi địa phương lại thực hiện mục tiêu khác (tư vấn, hướng dẫn...) thì Chính phủ sẽ không thực hiện được mục tiêu đã đề ra.

+ Chương trình Chính phủ đề ra nhiệm vụ là "Hỗ trợ hình thành và phát triển các tổ chức cung cấp dịch vụ phân tích thông tin sáng chế và dự báo xu hướng phát triển công nghệ"; dự thảo Chương trình của tỉnh lại đi đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao.....tài sản trí tuệ, xác định nhiệm vụ như vậy là không phù hợp với nhiệm vụ Chính phủ quy định tại Tiểu mục 1. Đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa lại cho đúng.

- Tiểu mục 2. Thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ (trang 3), dự thảo Chương trình đã xác định 02 nội dung hỗ trợ gồm: *"(i) Hỗ trợ đăng ký bảo hộ sáng chế/giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu của các tổ chức, cá nhân; (ii) Hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về xây dựng, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ"* là chưa phù hợp với Chương trình của Chính phủ, đề nghị:

+ Xem xét thực hiện cho đúng bản chất về quản lý nhà nước, không phải cái gì cũng hỗ trợ, nhà nước chỉ hỗ trợ đối với những nội dung hoạt động sở hữu trí tuệ cần khuyến khích. Chính phủ quy định thực hiện thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản sở hữu trí tuệ chứ không phải là hỗ trợ. Vì vậy, cần xác định lại nhiệm vụ cho đúng là "thúc đẩy" bằng nhiều giải pháp, trong đó có "hỗ trợ" chứ không phải chỉ có giải pháp là hỗ trợ.

+ Bỏ cụm từ "*giải pháp hữu ích"* tại điểm a. Hỗ trợ đăng ký bảo hộ sáng chế/giải pháp hữu ích cho phù hợp với Quyết định số 2205/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

+ Chuyển nội dung: *"các hồ sơ đề nghị hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt vào tháng 11 hàng năm"* về phần Tổ chức thực hiện (phần nhiệm vụ Sở Khoa học và Công nghệ).

+ Xác định lại sản phẩm trong điểm b. Việc đưa sản phẩm có lợi thế, sản phẩm làng nghề, sản phẩm doanh nghiệp đổi mới sáng tạo vào trong mục này để được hỗ trợ là không có cơ sở.

- Tiểu mục 3. Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ (trang 3):

+ Dự thảo Chương trình xây dựng theo hướng "Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân giới thiệu, quảng bá và triển khai các sản phẩm dịch vụ..." là chưa phù hợp. Cần nghiên cứu xây dựng lại cho phù hợp với nhiệm vụ Chính phủ đã đề ra (phù hợp ý kiến góp ý của Sở Kế hoạch và Đầu tư là phải xây dựng phù hợp chương trình của

Chính phủ). Đề nghị này đã được cơ quan soạn thảo tiếp thu trong văn bản giải trình nhưng lại không chỉnh sửa vào trong dự thảo Chương trình.

+ Nội dung "Khai thác, phát triển chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể và sản phẩm gắn với Chương trình OCOP theo hướng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm được bảo hộ theo chuỗi giá trị. Giới thiệu, quảng bá và triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại khác nhằm khai thác, phát triển giá trị các tài sản trí tuệ" dự thảo xây dựng không phù hợp với Chương trình của Chính phủ đã đề ra. Đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa.

+ Nhiệm vụ này Dự thảo Chương trình xây dựng còn thiếu một số nội dung, trên cơ sở Chương trình của Chính phủ đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung và xây dựng nội dung phù hợp với Chương trình của tỉnh các nội dung, gồm: *"(1) Triển khai quy định về quản lý và sử dụng biểu tượng chỉ dẫn địa lý quốc gia, hỗ trợ sử dụng biểu tượng chỉ dẫn địa lý quốc gia ở trong và ngoài nước; (2) Khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích của Việt Nam được bảo hộ, sáng chế của nước ngoài không được bảo hộ hoặc hết thời hạn bảo hộ tại Việt Nam; (3) Quản trị tài sản trí tuệ cho doanh nghiệp và tổ chức khoa học và công nghệ. Hỗ trợ tư vấn định giá, kiểm toán tài sản trí tuệ, tập trung vào các đối tượng là sáng chế, tên thương mại và nhãn hiệu"*.

- Tiểu mục 4. Thúc đẩy và tăng cường hiệu quả thực thi chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ (trang 3): Dự thảo Chương trình xây dựng thành 03 nội dung, gồm: *(i) Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước với các cơ quan tư pháp trong việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; (ii) Tích cực và chủ động phát hiện, phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm về sở hữu trí tuệ, chú trọng chống hàng hóa giả mạo về sở hữu trí tuệ. Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chủ động tự bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của mình; (iii) Tổ chức trưng bày, giới thiệu, triển lãm sản phẩm được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cùng với các sản phẩm xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ"* là phù hợp. Hội đồng phản biện thống nhất với nội dung trong dự thảo Chương trình xây dựng.

- Tiểu mục 5. Phát triển, nâng cao năng lực các tổ chức trung gian và chủ thể quyền sở hữu trí tuệ (trang 3-4), dự thảo đã xác định 02 nhiệm vụ, gồm: *"(i) Thúc đẩy hình thành và phát triển các tổ chức hoạt động dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp; (2) Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của chủ thể quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể trong triển khai hoạt động xác lập, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ thông qua các lớp tập huấn, đào tạo, hội thảo khoa học, học tập và trao đổi kinh nghiệm tại các tỉnh, địa phương có nhiều hoạt động sở hữu trí tuệ tiêu biểu"* là cơ bản phù hợp. Tuy

nhiên, cần thay cụm từ "Sở hữu công nghiệp" bằng cụm từ "Sở hữu trí tuệ" để đảm bảo đầy đủ các đối tượng về sở hữu trí tuệ và phù hợp với Chương trình của Chính phủ.

- Tiểu mục 6. Hình thành, tạo dựng văn hóa sở hữu trí tuệ trong xã hội (trang 4), dự thảo Chương trình đã xác định 04 nội dung, trong đó, Hội đồng phản biện thống nhất với nội dung của điểm b, điểm d trong dự thảo.

+ Điểm a. "Tăng cường tuyên truyền..." đề nghị bỏ nội dung "các hội nghị, hội thảo" vì hội nghị, hội thảo là một trong các loại thông tin của công tác tuyên truyền vì đã được đề cập tại tiết 2, tiểu mục 5 của dự thảo Chương trình.

+ Điểm c: "Xây dựng cơ sở dữ liệu... sở hữu công nghiệp", đề nghị sửa thành "Ứng dụng phần mềm, chương trình ứng dụng trên thiết bị điện tử, thiết bị di động để cung cấp thông tin, hỗ trợ, tư vấn về sở hữu trí tuệ".

2.4. Kinh phí thực hiện: Dự thảo Chương trình đã xác định được các nguồn kinh phí và giao nhiệm vụ lập dự toán ngân sách hằng năm thực hiện Chương trình cho các sở, ngành, địa phương là cơ bản phù hợp. Tuy nhiên, cần tham khảo thêm dự thảo thông tư của Bộ Tài chính quy định về quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030.

2.5. Tổ chức thực hiện: Dự thảo Chương trình đã xác định và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan là cơ bản phù hợp. Tuy nhiên, để Chương trình sau khi ban hành được triển khai thực hiện có hiệu quả và phân công đúng nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị thực hiện, Hội đồng phản biện đề nghị:

2.5.1. Điều chỉnh nhiệm vụ của Sở Khoa học và Công nghệ cho đúng quy định:

- Nghiên cứu bổ sung thêm các nhiệm vụ theo Khoản 4, Điều 12, Thông tư số 03/2021/TT-BKHCN ngày 11/6/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định: Sở Khoa học và Công nghệ hoặc cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan giúp ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ: (1). Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức thực hiện Chương trình theo phân công của Thủ tướng Chính phủ tại khoản 5 Điều 2 Quyết định số 2205/QĐ-TTg; (2). Tổ chức quản lý các hoạt động chung, nhiệm vụ thường xuyên và các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh thuộc Chương trình theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ và các văn bản hướng dẫn thi hành; (3). Phối hợp quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, cấp bộ thuộc Chương trình thực hiện trên địa bàn.

- Đề nghị sửa lại: Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Chương trình và kiểm tra việc thực hiện quyết định này.

- Tham mưu cho UBND tỉnh các quy định quản lý chương trình và kế hoạch thực hiện văn bản do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

- Tổ chức quản lý và thực hiện các đề tài, dự án, đề án theo quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ liên quan đến sở hữu trí tuệ.

- Thống nhất nội dung: Tổ chức các hoạt động tôn vinh.... Việc sơ kết, tổng kết cần thực hiện theo quy định của Chương trình của Chính phủ (sơ kết năm 2025 và tổng kết năm 2030). Đối với cấp tỉnh cần xây dựng phù hợp với Chương trình của Chính phủ.

2.5.2. Bổ sung Sở Tài chính một số nhiệm vụ sau:

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện các quy định tài chính liên quan đến Chương trình; hướng dẫn các ngành, các địa phương thực hiện quy định của UBND tỉnh có liên quan đến tài chính trong việc thực hiện Chương trình này.

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí ngân sách thực hiện Chương trình theo quy định và hướng dẫn của Bộ Tài Chính hàng năm.

2.5.3. Bổ sung thêm nhiệm vụ cho các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hoá, Thể thao và Du lịch trong phạm vi thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch triển khai kế hoạch 5 năm và hàng năm để thực hiện Chương trình thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp để thực hiện nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực, đề tài cấp cơ sở.

2.5.4. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố: Thống nhất với các nội dung trình bày trong tiểu mục 8.

- Đề nghị bỏ cụm từ: "xây dựng nhãn hiệu cho các đặc sản, sản phẩm có thế mạnh của địa phương". Vì chỉ thực hiện bảo hộ sở hữu trí tuệ đối với "sản phẩm, dịch vụ chủ lực, đặc thù, OCOP" như quy định của Chính phủ mới có cơ chế hỗ trợ và quản lý, phát triển tài sản trí tuệ các sản phẩm này.

- Đề nghị bổ sung: Phối hợp với các sở, ngành tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sở hữu trí tuệ cho doanh nghiệp: khen thưởng, tôn vinh tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động sở hữu trí tuệ trên địa bàn địa phương.

2.5.5. Bổ sung:

- Trách nhiệm của VCCI Thanh Hoá, các trường đại học, viện Nông nghiệp... căn cứ vào trách nhiệm của mình chủ động phối hợp với Sở KH&CN và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình.

- Trách nhiệm các doanh nghiệp trong việc triển khai thực hiện Chương trình: "Các doanh nghiệp trong tỉnh chủ động đặt hàng, liên kết, hợp tác với các

viện nghiên cứu, trường đại học để khai thác, phát triển tài sản trí tuệ, rút ngắn quá trình ứng dụng kết quả nghiên cứu và sản xuất, kinh doanh".

2.5.6. Nghiên cứu: Bỏ cụm từ "đoàn thể" quy định tại Điều 2, dự thảo Quyết định vì đối với các đoàn thể UBND tỉnh không thể giao việc mà chỉ đề nghị phối hợp hoặc đưa vào đối tượng "các đơn vị có liên quan".

2.6. Phụ lục và tài liệu: Cơ quan soạn thảo đã xây dựng kèm theo dự thảo Chương trình 03 phụ lục, gồm: Phụ lục 1. Danh mục các nhiệm vụ cụ thể để thực hiện Chương trình; Phụ lục 2. Khái toán kinh phí thực hiện Chương trình; Phụ lục 3. Hỗ trợ đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ và 01 Mẫu đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ là chưa phù hợp do việc xác định mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình của tỉnh chưa phù hợp với Chương trình của Chính phủ ban hành. Trên cơ sở đó Hội đồng phản biện đề nghị:

- Tại Phụ lục I: Cột "*Nội dung*" nên đổi tên thành "*Các nhiệm vụ cụ thể*" cho phù hợp với tên của Phụ lục là *Danh mục các nhiệm vụ cụ thể*...và theo đó thì các nhiệm vụ cần được xác định lại và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan đơn vị liên quan thực hiện chứ không phân công mình Sở Khoa học và Công nghệ như dự thảo, trong đó chú trọng phân công nhiệm vụ cho các sở, ngành chịu trách nhiệm chính thực hiện các nhiệm vụ ưu tiên của Chương trình (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, các trường Đại học, viện nghiên cứu...) và phải bám sát theo nội dung Chương trình của Chính phủ.

- Tại Phụ lục II: Mục I. Kinh phí thực hiện các nội dung của Chương trình đề nghị đổi thành "*Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình*"; mục II. Kinh phí thực hiện các hoạt động quản lý chung của Chương trình nghiên cứu đổi thành "*Kinh phí phục vụ công tác quản lý, hoạt động chung của Chương trình*".

- Tại Phụ lục III: Cần xem lại mức hỗ trợ đăng ký tài sản trí tuệ cho phù hợp với quy định của Nhà nước hiện hành (Dự thảo Thông tư quy định về quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 của Bộ Tài chính quy định: Mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ trong nước như sau: Đối với đơn đăng ký bảo hộ sáng chế, tối đa 30 triệu đồng/đơn; Đối với đơn đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu của các tổ chức, cá nhân, tối đa 15 triệu đồng/đơn; Đối với đơn đăng ký bảo hộ giống cây trồng mới, tối đa 30 triệu đồng/đơn; Đối với đăng ký bảo hộ ở nước ngoài, mức hỗ trợ tối đa không quá 60 triệu đồng/đơn). Mức cụ thể của tỉnh ta phải dựa trên mức do Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh quyết định.

- Đề nghị bỏ mẫu đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ kèm theo Chương trình vì mẫu đơn này dùng để cơ quan được UBND tỉnh

giao chủ trì thực hiện Chương trình (Sở KH&CN) hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân có liên quan khi có nhu cầu xin hỗ trợ.

III. CÁC VẤN ĐỀ KHÁC LIÊN QUAN

1. Về căn cứ pháp lý của quyết định ban hành Chương trình: Đề nghị bổ sung 02 căn cứ pháp lý quan trọng sau: (1). Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ; (2). Thông tư số 03/2021/TT-BKHCN ngày 11/6/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030.

2. Cần tham khảo: Dự thảo thông tư quy định về quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 của Bộ Tài chính quy định nguyên tắc hỗ trợ kinh phí thực hiện Chương trình từ nguồn ngân sách nhà nước.

3. Theo Quyết định số 2205/QĐ-TTg, Tiểu mục 2. Thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ ở trong và ngoài nước, bao gồm: a. Đăng ký bảo hộ sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu của các tổ chức, cá nhân. Đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới; b. Đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm quốc gia, sản phẩm, dịch vụ chủ lực, đặc thù của địa phương và sản phẩm gắn với Chương trình OCOP; c. Đăng ký bảo hộ trong nước và quốc tế đối với biểu tượng chỉ dẫn địa lý quốc gia. Như vậy, Quyết định số 2205/QĐ-TTg không đề cập đến *giải pháp hữu ích*, nhưng trong Dự thảo Chương trình có một số nội dung về *giải pháp hữu ích* (điểm a, mục 2, trang 3); *sở hữu công nghiệp* (điểm 5.a trang 3, điểm 6.c trang 4). Đề nghị cơ quan soạn thảo cần làm rõ về các nội dung này.

4. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu tiếp thu đầy đủ ý kiến góp ý vào dự thảo Chương trình của các cơ quan, đơn vị như: Công văn số 4631/SKHĐT-VX của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công văn số 2557/SVHTTDL-NVVH của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Công văn số 1837/SCT-KT&ATCN của Sở Công thương, Công văn số 319/VNN-QLKH của Viện Nông nghiệp Thanh Hoá, Công văn số 313/ĐHHĐ-QLKH của Trường Đại học Hồng Đức, Công văn số 777/ĐVTDT-KHCN của Trường Đại học Văn hoá, Thể thao và Du lịch...; đặc biệt cần có sự tham gia ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ để Chương trình xây dựng có chất lượng và khả thi.

5. Đề nghị chỉnh lại Fomat, kiểu chữ, cách đánh số mục, tiểu mục trong Chương trình cho thống nhất theo quy định. Tài liệu in ấn vẫn còn lỗi chính tả, viết lặp, lỗi viết hoa... đề nghị chỉnh sửa cho đúng.

IV. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ

1. Kết luận:

Dự thảo Chương trình đã được tổ chức nghiên cứu xây dựng khẩn trương, nghiêm túc, phù hợp với nhiệm vụ được giao. Nội dung chuẩn bị có đủ các điều kiện giúp cho việc hoàn thiện xây dựng dự thảo Chương trình trên cơ sở tiếp thu ý kiến Hội đồng phản biện, ý kiến góp ý của các sở, ngành có liên quan hoàn thiện văn bản để trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Đề nghị:

- Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu tiếp thu, chỉnh sửa hoàn chỉnh Chương trình báo cáo theo quy định. Bổ sung vào hồ sơ, tài liệu trình UBND tỉnh Báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 – 2020 (theo mục 2, điều 3. Hiệu lực thi hành của Quyết định số 2205/QĐ-TTg).

- Xây dựng báo cáo giải trình các nội dung liên quan đến Chương trình (căn cứ để xác định các chỉ tiêu, mục tiêu cụ thể của Chương trình); bổ sung danh mục các sản phẩm, dịch vụ chủ lực, đặc thù, sản phẩm OCOP của tỉnh hiện nay, dự báo giai đoạn 2021-2025 và đến năm 2030.

Trên đây là những nội dung tổng hợp ý kiến của Hội đồng khoa học phản biện Chương trình và ý kiến của các chuyên gia, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa đã thống nhất, thông qua và báo cáo.

Kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Lê Đức Giang (để b/c);
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực LHH;
- Hội đồng phản biện;
- Lưu VT, VP.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM
B.C.H
LIÊN HIỆP HỘI TỈNH THANH HÓA

Nguyễn Quốc Uy